

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2018/HS-ST
Ngày 27-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Đức Lộc

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lộc Nam Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hội Hoan, huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn C, sinh ngày 04/5/1992, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi sinh sống: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn N và bà Long Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị xử phạt hành chính lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/6/2018 cho đến nay. Có mặt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Văn C: Bà Lê Thị L – Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lương Văn N, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Mông Đức P, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/6/2018, khi Lương Văn C đang ở nhà tại thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì có anh Lương Văn N, sinh năm 1987 là anh trai ruột của C điều khiển xe mô tô BKS 12K4-1354 đến nhà C chơi nói chuyện, được một lúc sau C hỏi cho mượn xe đi ra thị trấn Na Sầm chơi, N đồng ý cho C mượn xe và trước khi đi anh N có nhờ C đem số tiền 4.700.000 đồng trả cho anh Lương Văn H (là anh trai ruột của C và N) ở thôn Nặm T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. C nhận tiền với N và đem theo 1.400.000 đồng là tiền của C rồi một mình điều khiển xe mô tô BKS 12K4-1354 theo hướng thị trấn N, trên đường đi C chưa đem số tiền 4.700.000 đồng trả ngay cho anh H mà điều khiển xe mô tô đi thẳng đến địa bàn xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng, khi đến khu vực cửa khẩu T thì C để xe mô tô ở dưới chân đồi rồi đi bộ theo đường mòn lên đỉnh Đồi Keo thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại đây C gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi là người Trung Quốc (không biết họ tên, địa chỉ) trước đó đã 04 đến 05 lần bán ma túy cho C; qua trao đổi C đã bỏ ra 1.300.000 đồng để mua ma túy với người đàn ông này, người đàn ông nhận lấy tiền rồi lấy 01 (một) gói ma túy Heroine cho C sử dụng ngay tại đó, sau khi sử dụng ma túy xong người đàn ông này tiếp tục đưa cho C 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh có chứa 15 (mười lăm) gói nilon màu hồng bên trong có chứa 01 (một) cục chất bột ma túy Heroine; sau đó C đem toàn bộ số ma túy vừa nhận được cất giấu vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi bộ theo đường mòn xuống đến chân đồi lấy xe mô tô đi về nhà. Khi Lương Văn C điều khiển xe mô tô về đến đoạn đường Lương Văn T thuộc thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng Công an huyện V phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang vào lúc 15 giờ 00 phút cùng ngày 08/6/2018 trước sự chứng kiến của anh Mông Đức P, sinh năm 1990 trú tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tang vật chứng thu được gồm: 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa cục chất bột ma túy Heroine; 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có một gói nilon màu xanh chứa 15 (mười lăm) gói giấy màu trắng, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột ma túy Heroine; 01 (một) điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, kèm theo 01 sim Viettel; 01 chứng minh nhân dân số 0822000514 và 01 giấy phép lái xe số 200138005340 mang tên Lương Văn C; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu JUPITER màu đỏ mang BKS: 12K4-1354 và 4.700.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 216/KL – PC54 ngày 11/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận, chất bột màu trắng có trong 15 (mười lăm) gói giấy gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng

0,902 gam (đã trừ bì); chất cục bột màu trắng có trong 01 (một) gói nilon màu hồng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,793 gam (đã trừ bì).

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe và chiếc điện thoại di động cho bị cáo; trả chiếc xe máy mô tô và số tiền 4.700.000 đồng cho anh Lương Văn C.

Tại phiên tòa anh Lương Văn N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Anh có một chiếc xe mô tô BKS: 12K4-1354 anh N mua tại cửa hàng xe máy Hùng Mai địa chỉ số 07, Khu 6, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ tháng 05 năm 2018 với giá 1.600.000 đồng. Ngày 08/6/2018 anh N đưa cho bị cáo C 4.700.000 đồng và nhờ C đưa trả cho Lương Văn H và C mượn xe máy của anh đi, còn anh không biết em trai Lương Văn C đem xe đi mua ma túy sử dụng. Tại phiên tòa anh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả chiếc xe mô tô và số tiền 4.700.000 đồng nêu trên cho anh.

Tại Bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn C ra trước Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lương Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù giam.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Lương Văn C.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định.

Trả cho anh Lương Văn N 01 chiếc xe mô tô màu nâu đỏ, cũ nát, vỏ xe có in chữ JUPITER, không có gương chiếu hậu, BKS 12K4-1354, số máy VDEJQ152FMH014719 và 4.700.000 đồng.

Trả cho bị cáo Lương Văn C 01 chứng minh nhân dân số 082200xxx; 01 giấy phép lái xe mô tô số 200138005340; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 3552/6058245435 và 01 sim Viettel.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn bào chữa cho bị cáo Lương Văn C, nhất trí với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và đồng tình về tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự, nhưng không đồng tình về quan điểm đề nghị mức án mà Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 đến 03 năm tù giam. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo dưới mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa và xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt quả tang, biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Ngày 08 tháng 6 năm 2018 bị cáo Lương Văn C đem theo 1.300.000 đồng đến Đ thuộc xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với một người đàn ông Trung Quốc đem về nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an huyện V bắt quả tang lúc 15 giờ 00 phút ngày 08 tháng 6 năm 2018 tại thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Tại Bản kết luận giám định số 216/KL – PC54 ngày 11/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận, chất bột màu trắng có trong 15 (mười lăm) gói giấy gói giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,902 gam (đã trừ bì); chất cục bột màu trắng có trong 01 (một) gói nilon màu hồng gói giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,793 gam (đã trừ bì) tổng trọng lượng là 1,695 gam (đã trừ bì). Như vậy hành vi của bị cáo Lương Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhận thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lương Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây nguy hại đến trật tự, an ninh xã hội. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian

nhất định, mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo là thành phần nghiện hút ma túy, lười lao động, vì nghiện ma túy nên phạm tội. Tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện, không sở hữu tài sản gì, sống cùng bố mẹ (thể hiện tại biên bản xác minh ngày 05/7/2018). Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, đề nghị về mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử mức án thấp hơn mức đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Xét thấy đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo Lương Văn C về mức phạt là không phù hợp. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 12K4-1354 của anh Lương Văn N tại phiên tòa anh trình bày anh mua tại cửa hàng xe máy Hùng Mai địa thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn từ tháng 05 năm 2018 với giá 1.600.000 đồng. Ngày 08/6/2018 anh N đưa cho bị cáo C 4.700.000 đồng và nhờ C đưa trả cho Lương Văn H và C mượn xe máy của anh đi, còn anh không biết em trai (Lương Văn C) đem xe đi mua ma túy sử dụng. Tại phiếu tra cứu xe máy vật chứng chiếc xe mô tô trên không nằm trong xe máy vật chứng. Tại phiên tòa anh đề nghị Hội đồng xét xử trả chiếc xe mô tô và số tiền nêu trên cho anh. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của anh Lương Văn N là có cơ sở. Do vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô và số tiền 4.700.000 đồng nói trên cho anh Lương Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Đối với giấy phép lái xe; giấy chứng minh nhân dân; chiếc điện thoại di động NOKIA của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần được trả lại cho bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng: Căn cứ theo điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiêu hủy toàn bộ số ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định. Trả cho anh Lương Văn N 01 chiếc xe mô tô màu nâu đỏ, cũ nát, vỏ xe có in chữ JUPITER, không có gương chiếu hậu, BKS 12K4-1354, số máy VDEJQ152FMH014719; 4.700.000 đồng. Trả cho bị cáo Lương Văn C

01 chứng minh nhân dân số 082200xxx; 01 giấy phép lái xe mô tô số 200138005340; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 3552/6058245435 và 01 sim Viettel

[11] Về án phí: Bị cáo Lương Văn C phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ theo điểm c khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 02 (hai) năm tù giam, thời hạn tính từ ngày 08 tháng 6 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy Heroine còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong kí hiệu “QT Lương Văn C”.

- Trả cho anh Lương Văn N 4.700.000 đồng (bốn triệu bảy trăm nghìn) đồng (*Số tiền trên hiện tại gửi tại tài khoản số 3591.0.1054779.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/6/2018 tại Kho bạc Nhà nước huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn*); 01 chiếc xe mô tô màu nâu đỏ, cũ nát, vỏ xe có in chữ JUPITER, không có gương chiếu hậu, BKS 12K4-1354, số máy VDEJQ152FMH014719;

- Trả cho bị cáo Lương Văn C 01 chứng minh nhân dân số 082200xxx; 01 giấy phép lái xe mô tô số 200138005340; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen số IMEI: 3552/6058245435 và 01 sim VIETTEL.

(Vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2018)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lương Văn C phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- CQĐT Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- THAHSCA huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bàn Văn Tiễn